TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 30/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Rực

Bà Trần Thúy Kiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Trân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tham gia phiên tòa: Bà Dương Hồng Thủy-Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 26/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 13/6/2023 đối với bị cáo:

Lý Văn H, sinh ngày 01/01/1950; Nơi sinh: tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; Con ông Lý Văn B (chết) và bà Trần Thị T (chết); Có vợ và 01 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06-02-2023 cho đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Thanh N, sinh năm 1980; Nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

2. Bà Phan Thị Ngọc D, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Số 231B/10, khu vực B, phường L, quận T, Thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn H là người lớn tuổi không có việc làm nên đã mở quán bán nước giải khát tại nhà thuộc ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng và hoạt động chứa mại dâm.

Nhận được tin báo của quần chúng, vào lúc 13 giờ 50 phút ngày 03/02/2023, Công an huyện Long Phú phối hợp cùng Công an thị trấn Đ tiến hành kiểm tra quán nước giải khát của Lý Văn H. Qua kiểm tra, lực lượng Công an bắt quả tang trong phòng phía sau quán của ông H có một đôi nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm gồm Phan Thị Ngọc D và Trần Thanh N đang thực hiện hành vi mua bán dâm. Quá trình bắt người phạm tội quả tang đã thu giữ: 01 vỏ bao cao su hiệu Condom Hualei, 17 bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei (chưa qua sử dụng), 01 bịch khăn giấy ướt nhãn hiệu Dr Care, tiền Việt Nam là 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lý Văn H, Phan Thị Ngọc D và Trần Thanh N khai nhận như sau: Do lớn tuổi không có việc làm nên Huyện mở quán bán nước giải khát tại nhà thuộc ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, đồng thời thực hiện việc chứa mại dâm để thu lợi bất chính. H tự thỏa thuận với Phan Thị Ngọc D về việc H sử dụng nhà ở để cho D bán dâm cho khách có nhu cầu mua dâm, giá bán dâm do D tự thỏa thuận với khách. Mỗi lần bán dâm D phải đưa cho H số tiền 10.000 đồng nêu như khách trả 150.000 đồng và đưa 20.000 đồng nếu khách trả 200.000 đồng và số tiền này được đưa vào cuối ngày.

Vào khoảng 09 giờ ngày 03/02/2023, Phan Thị Ngọc D mang theo 18 cái bao cao su nhãn hiệu Condom Hueli, 01 bịch khăn giấy ước nhãn hiệu Dr Care và thuê xe ôm chở đến quán nước giải khát của ông H để chờ khách đến mua dâm. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, có một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) đến mua dâm nên D thỏa thuận với người này với giá là 200.000 đồng thì người này đồng ý. Sau đó, D bán dâm cho người đàn ông này tại phòng ngủ phía sau quán nước của nhà H và đã sử dụng 01 bao cao su nhãn hiệu Condom Hueli để thực hiện việc quan hệ tình dục; khi quan hệ xong người đàn ông này đã đưa cho D số tiền là 200.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thanh N đến thỏa thuận việc mua dâm với D với giá là 200.000 đồng thì D đồng ý. Khi cả hai đang quan hệ tình dục thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSLP ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú đã truy tố bị cáo Lý Văn H về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015. (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Lý Văn H phạm tội "Chứa mại dâm". Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 327; điểm r, o, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 38; Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái vỏ bao cao su hiệu Condom Hualei; 17 cái bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei (chưa qua sử dụng); 01 bịch khăn giấy ướt nhãn hiệu DrCare.

Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: tiền Việt Nam là 400.000 đồng.

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Ngọc D vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình Điều tra thì những người nêu trên đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên.

[3]. Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã khai trong quá trình điều tra, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Đối với bị cáo Lý Văn H vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã thỏa thuận với Phan Thị Ngọc D về việc sử dụng nhà ở của bị cáo để cho D hoạt động mua bán dâm khi khách đến uống nước nhu cầu mua dâm để lấy tiền hoa hồng của D. Vào khoảng từ 11 giờ đến 13 giờ 30 phút ngày 03/02/2023, bị cáo đã cho D 02 lần thực hiện hành vi bán dâm tại căn phòng phía sau nhà thuộc quyền sở hữu của bị cáo thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, cũng như làm ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hóa

tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lý Văn H phạm tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015. (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Long Phú đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận và cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Tuy nhiên, khi lượng hình và quyết định mức hình phạt đố với bị cáo, cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng,

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân bị cáo có chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo tự khai ra lần phạm tội trước đó, bị cáo là người trên 70 tuổi. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, o, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, do bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần áp dụng Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Đối với hành vi mua bán bán dâm của Trần Thanh N và Phan Thị Ngọc D không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Long Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với những người mà Phan Thị Ngọc D khai nhận đã bán dâm trước đó, do không xác định được họ tên, địa chỉ, thời gian và số lần bán dâm cụ thể nên không có căn cứ để xử lý H và D về những lần này.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với vỏ bao cao su, bao cao su và bịch khăn giấy ướt là vật dùng vào việc mua bán dâm, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền Việt Nam là 400.000 đồng là tiền mua bán dâm có được nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Do bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Xét lời đề nghị Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 2 Điều 327; điểm r, o, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 38; Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn H phạm tội "Chứa Mại Dâm".

1. Xử phạt bị cáo Lý Văn H 02 (*hai*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái vỏ bao cao su hiệu Condom Hualei; 17 cái bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei (chưa qua sử dụng); 01 bịch khăn giấy ướt nhãn hiệu DrCare.

Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: tiền Việt Nam là 400.000 đồng.

(*Theo Phiếu nhập Kho vật chứng số NK0012 ngày 25-5-2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng*)

3. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tống đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Long Phú;
- Đội Tổng hợp–CA huyện Long Phú;
- CQTHAHS–CA huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- UBND thị trấn Đ, huyện L;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Bảo Quốc